

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG BÔNG  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2024/HS-ST  
Ngày 08/11/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lê Việt Hưng

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Lê Văn Tấn Thành, Ông Rmah In

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Lâm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2024/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 10 năm 2024 đối với:

**- Bị cáo:** Họ và tên: **Y L Niê**, sinh ngày 18 tháng 11 năm 1992 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn M, xã, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Cán bộ cấp xã – là Đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Êđê; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Y B sinh năm 1969 và con bà H N, sinh năm 1968; Bị cáo có vợ là H B, sinh năm 1997 và có 01 con sinh năm 2021; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/7/2024 đến nay tại xã Y, có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1970 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

**- Đại diện gia đình bị hại Trần Thị T** (đã chết do tai nạn giao thông): Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 5, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Y Đ, sinh năm 1998; Ông Y B, sinh năm 1969 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Buôn M, xã Y, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 20 phút ngày 19/5/2024, Y L Niê, sinh ngày 18/11/1992, trú tại buôn M, xã Y, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định), mặc áo mưa và đội mũ bảo hiểm có kính chắn gió, điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 47K1-344.27, loại WinnerX, màu sơn bạc đen đỏ đi một mình từ hướng xã D đến hướng xã C. Khi đi đến đoạn đường Km17+790, tỉnh lộ 9 thuộc địa phận thôn 5, xã C, huyện K, thì phát hiện bà Trần Thị Th (*tên gọi khác là H, sinh năm 1935, trú thôn 5, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk*) đang đi bộ qua đường theo hướng từ phần đường bên phải qua phần đường bên trái so với hướng đi của Y L Niê và đã đi ra đến gần giữa tâm đường, cách xe Y L Niê khoảng 4 mét, Y L Niê đánh tay lái qua bên phải theo hướng đi để tránh thì bánh xe trước của xe mô tô do Y L Niê điều khiển va chạm vào bắp chân phải của bà T gây tai nạn. Hậu quả làm bà T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên đến 14 giờ 20 phút cùng ngày thì tử vong, Y L Niê bị thương nhẹ

Sau tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, giám định tử thi và tạm giữ các phương tiện liên quan để điều tra làm rõ:

Vụ tai nạn giao thông vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 17+790, tỉnh lộ 9 thuộc địa phận thôn 5, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, đoạn đường bằng phẳng, mặt đường trải nhựa rộng 6m50, có vạch kẻ đường màu vàng đứt quãng giữa đường để phân làn đường, hai bên lề đường bằng đất trung bình mỗi bên rộng 1m50, tầm nhìn không bị hạn chế, không có biển báo, không có đèn báo hiệu đường bộ.

Vị trí phương tiện: Căn cứ vào các dấu vết và phương tiện tại hiện trường, xác định vị trí va chạm đầu tiên tại điểm tương ứng với mặt đường nằm ở phần

đường bên phải hướng từ xã D đi xã C. Đo từ điểm va chạm đầu tiên đến mép đường bên phải hướng từ xã D đi xã C là 3m00.

Biên bản đo nồng độ cồn số 01420 vào lúc 07 giờ 27 phút ngày 19/5/2024 thể hiện: Nồng độ cồn trong hơi thở của Y L Niê là 0,105mg/L.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 143 ngày 17/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk thể hiện: Nguyên nhân tử vong của bà Trần Thị T: Chấn thương sọ não nặng/Nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

\* Vật chứng trong vụ án: Một xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, số loại WinnerX, màu sơn bạc đen đỏ, biển số 47K1-344.27, số máy KC34E1144856, số khung 3716LY805085 thuộc chủ sở hữu của Y Đ.

\* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Y L Niê đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình nạn nhân Trần Thị T với tổng số tiền là 90.000.000 đồng, gia đình nạn nhân chấp nhận số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì khác, đồng thời tự nguyện làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can Y L Niê.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 16/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Y L Niê phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tích cực, sau khi gây tai nạn đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại xin bãi nại cho bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trước khi xảy ra tai nạn, bị hại bà Trần Thị T đi bộ sang đường đã không chấp hành quy tắc sang đường tại nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, không chú ý quan sát các phương tiện đang đi tới gây nguy hiểm cho người đi đường và các phương tiện tham gia giao thông, do đó bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến vụ tai nạn. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhận thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: áp dụng tại điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 về án treo. Đề nghị xử phạt bị cáo Y L Niê 02 (hai) năm 09 (chín) tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông đã tiến hành trả chiếc xe biển số 47K1-344.27 cho Y Đ là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Về xử lý giấy tờ: giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải TPHCM cấp ngày 26/3/2012, có giá trị không thời hạn cấp cho bị cáo Y L Niê. Đây là giấy tờ xe của bị cáo không phải là vật chứng của vụ án, đề nghị HĐXX trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX chấp nhận việc bị cáo Y L Niê đã đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 90.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

Đối với thiệt hại của chiếc xe biển số 47K1-344.27, anh Y Đ không yêu cầu bồi thường dân sự nên không đề cập giải quyết.

\* Ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh, các biện pháp tư pháp, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông vừa công bố.

Về hình phạt: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mong muốn được hưởng khoan hồng của pháp luật, giúp cho quá trình điều tra nhanh chóng và làm sáng tỏ sự thật khách quan; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, đại diện bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trong quá trình công tác bị cáo có thành tích tiêu biểu trong công tác, được Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh – Ban chấp hành đoàn tỉnh Đắk Lắk tặng bằng khen năm 2019, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi đi bộ sang đường đã không chấp hành quy tắc sang đường tại nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, đề nghị của Viện

kiểm sát xử phạt bị cáo mức án như vậy là quá nghiêm khắc đề nghị áp dụng điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất dưới mức mà Viện kiểm sát đề nghị.

Về án phí: bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Bông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đều căn cứ vào những quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự và được Viện kiểm sát cùng cấp phê chuẩn. Các biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Bản ảnh hiện trường, Quyết định trưng cầu giám định, Kết luận giám định đều được các Cơ quan tiến hành tố tụng tuân thủ nghiêm ngặt theo đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị can, bị cáo được đảm bảo, đúng thời gian, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa đúng trình tự theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, đảm bảo việc xét xử trang nghiêm, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của những người được tham gia tố tụng tại phiên tòa. Bị cáo, đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do ý thức xem thường pháp luật, không tuân thủ các quy định về an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, mặc dù trong hơi thở có nồng độ cồn mức 0,105mg/L nhưng vào khoảng 06 giờ 20 phút ngày 19/5/2024, Y L Niê điều khiển xe mô tô biển số 47K1-344.27 lưu thông từ hướng xã D đến hướng xã C. Khi đi đến đoạn đường Km 17+790, tỉnh lộ 9 thuộc địa phận thôn 5,

xã C, huyện K đã tông vào bà Trần Thị T đang đi bộ qua đường gây tai nạn làm bà T bị tử vong.

**Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác trong trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết 01 người;*

*.....”*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

*.....*

*b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác.”*

Hành vi nêu trên của bị can Y L Niê đã vi phạm khoản 8, khoản 23, Điều 8 Luật giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 8 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia; làm chết 01 người nên đã phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

**Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm:**

*“.....*

*8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.*

*.....*

*23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.”*

**Điều 5 Luật phòng chống tác hại của rượu bia quy định về các hành vi bị nghiêm cấm:**

*“.....*

*6. Điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.”*

[3] Xét thấy bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, bị cáo phải biết rằng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải tuân thủ quy định của Luật giao

đồng đường bộ nhưng khi bị cáo điều khiển xe trong người bị cáo hơi thở có nồng độ cồn khi Công an tiến hành đo là 0,105mg/L đã tông vào bà Trần Thị T đang đi bộ qua đường gây tai nạn làm bà T bị tử vong. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi vi phạm của mình gây ra. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những gây tổn hại đến tính mạng cho người khác mà còn gây mất mát đau thương cho gia đình nạn nhân, không gì bù đắp nổi và gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho mọi người.

Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, đại diện bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng, trong quá trình công tác bị cáo có thành tích tiêu biểu trong công tác, được Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh – Ban chấp hành đoàn tỉnh Đắk Lắk tặng bằng khen năm 2019, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi đi bộ sang đường đã không chấp hành quy tắc sang đường tại nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, không chú ý quan sát các phương tiện đang đi tới dẫn đến vụ tai nạn nên Hội đồng xét xử xem xét đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp, đồng thời thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân địa phương nơi bị cáo cư trú theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự. Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận xong số tiền bồi thường 90.000.000 đồng cho bị hại, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

Đối với thiệt hại của chiếc xe biển số 47K1-344.27, anh Y Đ không yêu cầu bồi thường dân sự nên không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng: Cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông đã tiến hành trả chiếc xe biển số 47K1-344.27 cho Y Đ là chủ sở hữu hợp pháp.

[7]. Về xử lý giấy tờ: - Về xử lý giấy tờ: Cần chấp nhận việc trả giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải TPHCM cấp ngày 26/3/2012, có giá trị không thời hạn cho bị cáo Y L Niê.

Trong vụ án này: Đối với hành vi của bà Trần Thị T đi bộ sang đường đã không chấp hành quy tắc sang đường tại nơi không có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, không chú ý quan sát các phương tiện đang đi tới gây nguy hiểm cho người đi đường và các phương tiện tham gia giao thông là đã vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, sau khi xảy ra tai nạn thì bà Trần Thị T đã tử vong, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông không đề cập xử lý là đúng quy định.

[8]. Xét đề nghị của người bào chữa: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, xét thấy là phù hợp nên cần chấp nhận. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất dưới mức mà Viện kiểm sát đề nghị là không phù hợp, không có căn cứ pháp luật nên không được chấp nhận.

[9]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[10] Về án phí: Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, cần miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Y L Niê phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

[1] Xử phạt bị cáo Y L Niê 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Y L Niê cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo là hình phạt tiền và khấu trừ thu nhập.

Trường hợp bị cáo Y L Niê thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Krông Bông trả trả chiếc xe biển số 47K1-344.27 cho Y Đ là chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Công nhận việc bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho phía gia đình bị hại số tiền 90.000.000đ. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

[4]. Về xử lý giấy tờ: Trả lại giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải TPHCM cấp ngày 26/3/2012 cho bị cáo Y L Niê.

[5]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Y L Niê.

[6] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 – TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Krông Bông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Đội điều tra tổng hợp CA H Krông Bông;
- Chi cục THADS huyện Krông Bông;
- Bị cáo, người liên quan;
- UBND xã Yang Mao;
- Lưu hồ sơ.

**Lê Việt Hưng**